

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày: 29/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thẩm Văn Minh

Ông Nguyễn Đức Thiệu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huy - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/ QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Triệu Chí S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28/02/2001 tại xã T, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu G, xã T, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: **Triệu Như T**, sinh năm 1973; Mẹ đẻ: **Trịnh Thị H**, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/6/2023, chuyển tạm giam ngày 24/6/2023 Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Phạm Thị T1** - Trợ giúp viên pháp lý của **Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P** (có mặt).

Người chứng kiến:

Anh **Trần Thành N**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: **Khu C, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, Công an huyện Y phối hợp với Công an xã T tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu T, xã T, huyện Y phát hiện T có biểu hiện nghi vấn. Kiểm tra hành chính S phát hiện thu giữ 02 gói nhỏ được

gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong hai gói đều có chứa chất bột, cục màu trắng, S khai là ma túy, loại Hêrôin, tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong vật chứng chuyển về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Triệu Chí S khai nhận bản thân là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 10 giờ, ngày 21/6/2023, S đi một mình từ nhà ở xã T, huyện Y đến huyện V, tỉnh Yên Bái, S gặp một người đàn ông (S không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), S mua của người đàn ông này 02 gói ma túy với giá 200.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân, sau khi mua được ma túy S đút vào túi áo cất giấu, rồi đi về. Đến 13 giờ 40 phút cùng ngày, S đem 2 gói ma túy này ra khu T, xã T tìm chỗ vắng người để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện Y và Công an xã T kiểm tra thu giữ 02 gói ma túy trên.

Cơ quan công an tiến hành thử nước tiểu bằng thanh thử Test loại Fastep đối với S kết quả xét nghiệm Dương tính, có chất ma túy trong nước tiểu.

Ngày 21/6/2023 cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định số 35 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh P giám định chất ma túy trong 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ thu của Triệu Chí S.

Tại bản kết luận giám định số 841/KL-KTHS ngày 24/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,163 gam; loại Heroin, có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Về nguồn gốc ma túy có được, Triệu Chí S khai mua của 01 người đàn ông, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở huyện V, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được.

Hành vi của Triệu Chí S ngày 21/6/2023 tàng trữ trái phép 0,163 gam ma túy, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 28/CTr-VKSYL-HS ngày 12/9/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Triệu Chí S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Chí S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt Triệu Chí S từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị bắt tạm giữ là ngày 21/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 0,107 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo trình bày lời bào chữa: Nhất trí nội dung bản cáo trạng về tội danh truy tố và mức hình phạt, không có ý kiến gì.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và các tình tiết giảm nhẹ như Kiểm sát viên đã đề nghị. Bị cáo là công dân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuần nông, hạn chế nhất định về nhận thức pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc phạt bị cáo mức án thấp theo đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được cải tạo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hồi 14 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, tại **khu T, xã T, huyện Y**; **Triệu Chí S**, sinh năm 2001 ở **khu G, xã T, huyện Y** đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy Heroin có khối lượng là 0,163 gam để sử dụng cho bản thân.

[2] **S1** khai nhận này hoàn toàn phù hợp với biên bản kiểm tra, lời khai của bị cáo, biên bản niêm phong, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu trong vụ án tại Cơ quan CSĐT và tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Triệu Chí S** cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, truy tố bị cáo về tội danh là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

*c) **Heroine**, cocaine, methamphetamine, amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy sử dụng và tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản

thân. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, các chất gây nghiện, loạn thần.....Bởi vì ma túy để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng, gây ra nhiều tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản,...để có tiền mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép ma túy. Hành vi đó đã gây mất trật tự an ninh trên địa bàn, bị xã hội lên án. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội hiện nay, nhất là tháng cao điểm về phòng chống ma túy.

[4] Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS. Tại Cơ quan CSĐT và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội và hối hận đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do vậy cũng cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xong cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để bị cáo cải tạo sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS có quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Theo biên bản xác minh tài sản ngày 25/8/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y và tại phiên tòa đã xác định: Bị cáo đang ở nhà bố mẹ, tài sản riêng không có. Bị cáo thu nhập bình quân 1.500.000đ/tháng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Xét về vật chứng gồm:

Đối với 0,107 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán, là vật chứng bị cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có yêu cầu, do vậy xem xét cho bị cáo được miễn theo quy định của pháp luật.

[8] Quá trình tiến hành các hoạt động tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, Điều tra viên; Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, Kiểm sát viên trong quá trình kiểm sát điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Quan điểm của kiểm sát viên, đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt, và xử lý vật chứng là phù hợp pháp luật.

Đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo về hình phạt cho bị cáo là phù hợp.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Triệu Chí S** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Phạt: Triệu Chí Sơn 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 21/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 0,107 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS **Công an tỉnh P** và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, theo biên bản giao nhận ngày 15/9/2023.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Triệu Chí S** vì thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện + tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- Nhà tạm giữ Công an huyện;
- THAHS; Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo; TGVPL;
- Lưu HS,VP (10b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Anh